

KẾ HOẠCH

Triển khai Phong trào thi đua "Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số" và Phong trào "Bình dân học vụ số" của ngành Giáo dục trên địa bàn xã Đắk Kôi

Thực hiện Kế hoạch số 198/KH-SGDDĐT ngày 22/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai Phong trào thi đua "Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số" và Phong trào "Bình dân học vụ số" của ngành Giáo dục;

UBND xã Đắk Kôi ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua "Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số" và Phong trào "Bình dân học vụ số" của ngành Giáo dục trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Nâng cao nhận thức cho công chức, viên chức, nhân viên, người lao động, học sinh trong ngành Giáo dục về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, sự cần thiết của việc phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số.

1.2. Khuyến khích, khơi dậy động lực, ý chí tự thân, chủ động, sáng tạo của mỗi cá nhân, đơn vị trong toàn ngành Giáo dục tích cực tham gia với những hành động và việc làm cụ thể, thiết thực, hiệu quả trong Phong trào thi đua. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, đơn vị trong việc chỉ đạo, triển khai Phong trào thi đua, thực hiện nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy toàn ngành Giáo dục tạo đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Phong trào "Bình dân học vụ số".

1.3. Nội dung và hình thức thi đua thiết thực, hiệu quả, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện ngành Giáo dục và Đào tạo.

2. Yêu cầu

2.1. Phong trào thi đua được triển khai sâu rộng, đồng bộ, xuyên suốt từ các cơ quan quản lý giáo dục đến các cơ sở giáo dục với hình thức, nội dung, tiêu chí thi đua thiết thực, hiệu quả, thực chất, phù hợp điều kiện và tình hình thực tiễn; phát huy được sáng kiến, sáng tạo của tập thể, cá nhân trong ngành Giáo dục.

2.2. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phong trào thi đua; định kỳ sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua để phát huy và chia sẻ các sáng kiến, kinh nghiệm hay, nhân rộng các mô hình, cách làm sáng tạo trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; công nhận, biểu dương,

khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua và các hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2.3. Công tác bình chọn, xét khen thưởng được thực hiện đúng quy trình, thủ tục, điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật; bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch, tránh hình thức. Tập thể, cá nhân được khen thưởng phải thực sự tiêu biểu, có thành tích xuất sắc về hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và chuyển đổi số, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn ngành, lĩnh vực, địa phương.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

Các cơ quan quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, tập trung thi đua thực hiện các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, chuyển đổi số, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo; đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý và mô hình hoạt động, điều hành từ "truyền thống" sang không gian số dựa trên cơ sở dữ liệu số.

2. Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nhất là hạ tầng số, công nghệ số trên nguyên tắc hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả, tránh lãng phí, bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

3. Tổ chức các hoạt động phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong ngành Giáo dục; triển khai sâu rộng Phong trào "Bình dân học vụ số", xây dựng chương trình phổ cập kỹ năng số để bảo đảm tính hiệu quả và phù hợp theo từng nhóm đối tượng.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan quản lý giáo dục và cơ sở giáo dục; đẩy mạnh ứng dụng số trong cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; tăng cường quản lý nhà nước trên môi trường số, kết nối và vận hành thông suốt trong các cơ quan quản lý giáo dục đến các cơ sở giáo dục; khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số.

5. Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, phát triển các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường để học sinh tiếp cận, hình thành kỹ năng số và hưởng lợi từ thành quả chuyển đổi số của ngành Giáo dục.

6. Phát huy năng lực học tập và nghiên cứu khoa học của học sinh trong lĩnh vực phát triển công nghệ số, có sáng kiến, ý tưởng về ứng dụng công nghệ số phục vụ cộng đồng.

7. Đẩy mạnh phối hợp, kết nối đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực và phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nhất là các lĩnh vực

trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, công nghệ lượng tử, bán dẫn, năng lượng nguyên tử, các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật then chốt và công nghệ chiến lược với một số đối tác công nghệ uy tín.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Phong trào thi đua, nâng cao năng lực số, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

2. Rà soát, tham mưu cấp thẩm quyền xây dựng, hoàn thiện, ban hành cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tại các cơ sở giáo dục. Khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia hỗ trợ nguồn lực (tài chính, công nghệ, nhân lực) cho Phong trào thi đua.

3. Triển khai hiệu quả các chương trình, đề án của các cấp về phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong giáo dục. Lồng ghép các nội dung của Phong trào thi đua vào các chương trình, đề án đã có về chuyển đổi số giáo dục, xây dựng xã hội học tập. Chú ý các nội dung về phổ cập kỹ năng số cho các nhóm đối tượng đặc thù (*người cao tuổi, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số...*). Đẩy mạnh các mô hình học tập linh hoạt, học tập mở, học tập trực tuyến, tạo điều kiện cho mọi người học mọi lúc, mọi nơi.

4. Khai thác hiệu quả các nền tảng học tập trực tuyến, kho học liệu số mở, các ứng dụng hỗ trợ học tập và giảng dạy kỹ năng số. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật số cho các cơ sở giáo dục. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên. Tích cực ứng dụng các công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn để cá nhân hóa quá trình dạy học, học tập, đánh giá kết quả học tập.

5. Đối với bậc mầm non, cấp học tiểu học tập trung vào các sáng kiến, ứng dụng công nghệ số trong quản lý và hoạt động dạy, học. Đối với cấp THCS tập trung vào các giải pháp tăng cường giáo dục, hướng nghiệp STEM, giáo dục kỹ năng số.

6. Đẩy mạnh truyền thông, tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Tuyên truyền, giới thiệu các gương điển hình tiên tiến, các mô hình hay, cách làm hiệu quả, các sáng kiến, giải pháp có giá trị về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong quản lý, hoạt động dạy và học.

7. Tăng cường kết nối, hợp tác về giáo dục, hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp để chia sẻ kinh nghiệm, nguồn lực và công nghệ trong quản lý, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật.

8. Tổ chức sơ kết, tổng kết, kịp thời biểu dương, đề xuất lên cấp trên khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, có mô hình hay, cách làm sáng tạo trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

9. Hằng năm, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã xét duyệt danh sách đề xuất khen thưởng của các đơn vị, tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Phong trào thi đua.

IV. ĐỐI TƯỢNG, NGUYÊN TẮC KHEN THƯỞNG

1. Đối tượng

1.1. Các đơn vị quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục thuộc UBND xã

1.2. Các cá nhân của các đơn vị quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục thuộc UBND xã.

2. Nguyên tắc khen thưởng

Bảo đảm theo quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản quy định chi tiết, cụ thể như sau:

2.1. Hình thức khen thưởng phù hợp với đối tượng, chức năng, nhiệm vụ được giao của tập thể, cá nhân và thành tích đạt được.

2.2. Không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được.

2.3. Chưa xét tặng hoặc không đề nghị xét khen thưởng cho tập thể, cá nhân đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền xem xét thi hành kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc đang trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử; thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh, làm rõ.

2.4. UBND xã xét, tặng Giấy khen cho tập thể và cá nhân của các đơn vị; trình các cấp thẩm quyền xét khen thưởng theo quy định.

3. Hình thức, tiêu chuẩn, số lượng, thủ tục và hồ sơ: Theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản quy định chi tiết thi hành tại thời điểm thực hiện công tác xét, đề nghị khen thưởng.

4. Thời gian

4.1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng hằng năm và khen thưởng sơ kết Phong trào thi đua gửi về UBND xã (qua Phòng Văn hoá - Xã hội) để tổng hợp **trước ngày 30 tháng 5 hằng năm.**

4.2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng tổng kết Phong trào thi đua gửi về UBND xã (qua Phòng Văn hoá - Xã hội) để tổng hợp **trước ngày 30/5/2030.**

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí triển khai thực hiện Phong trào thi đua được bố trí trong kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách.

2. Huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn hợp pháp khác.

VI. THỜI GIAN VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện

Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ năm 2025 đến năm 2030, chia thành các giai đoạn:

1.1. Giai đoạn 1 (từ 2025 - 2027)

Các các đơn vị xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào, các tiêu chí thi đua phù hợp trong quý III năm 2025; tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực.

UBND xã tiến hành sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm vào năm 2027.

1.2. Giai đoạn 2 (từ 2027 - 2030)

Trên cơ sở sơ kết, đánh giá kết quả việc thực hiện giai đoạn 1 và hướng dẫn của các cấp, tiếp tục triển khai giai đoạn 2 của Phong trào thi đua và tổng kết vào năm 2030.

2. Trách nhiệm thực hiện

2.1. Phòng Văn hoá - Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực, phù hợp với đặc điểm, tình hình, gắn với các phong trào thi đua khác.

b) Trước ngày 10 tháng 6 hằng năm, tổng hợp, tham mưu báo cáo tình hình tổ chức thực hiện Phong trào thi đua về Sở GDĐT để tổng hợp.

c) Phát hiện, động viên, biểu dương, khen thưởng kịp thời và đề nghị khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong việc thực hiện Phong trào thi đua.

d) Hằng năm tổng hợp, thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng của các cá nhân, đơn vị để tham mưu, đề xuất Hội đồng Thi đua – Khen thưởng xã khen thưởng tập thể, cá nhân đạt thành tích tiêu biểu xuất sắc trong việc thực hiện Phong trào.

2.2. *Phòng kinh tế*: Tham mưu bố trí kinh phí để triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch này đúng quy định.

2.3. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn

- Căn cứ nội dung và tình hình thực tế của đơn vị, xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện hiệu quả, thiết thực, phù hợp, gắn với các phong trào thi đua khác.

- Phát hiện, động viên, đề xuất tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong việc thực hiện Phong trào thi đua về UBND xã (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội*) để tổng hợp, xét khen thưởng theo đúng hồ sơ, thủ tục và thời gian quy định.

* Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị báo cáo về UBND xã (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội*) để được hướng dẫn, chỉ đạo.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai Phong trào thi đua "Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số" và Phong trào "Bình dân học vụ số" của ngành Giáo dục trên địa bàn xã Đắk Kôi./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo (b/c);
- TT Đảng ủy xã (b/c);
- TT HĐND xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã (t/d;c/đ);
- Phòng Văn hóa-Xã hội (t/h);
- Phòng Kinh tế (t/h);
- Các trường học trên địa bàn xã (t/h);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Đồng